TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO

Số: 44/2021/QĐHG-KDTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Bảo, ngày 07 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Hoàng Đức Vịnh.

Căn cứ vào Điều 463, 466, khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 21-6-2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, giữa:

- Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP ĐNÁ; địa chỉ: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Tần – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Hậu – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (theo Giấy ủy quyền số 7494A/2021/UA-SeABank ngày 25-5-2021);

- Người bị kiện: Vợ chồng ông Vũ Văn T và bà Phạm Thị Gi; nơi cư trú: Thôn 8 (thôn VL), xã VT, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Ngân hàng TMCP ĐNÁ; địa chỉ: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

- Vợ chồng ông Vũ Văn T và bà Phạm Thị Gi; nơi cư trú: Thôn 8 (thôn VL), xã VT, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Ngân hàng TMCP ĐNÁ và vợ chồng ông Vũ Văn T, bà Phạm Thị Gi thống nhất tính đến ngày 21-6-2021, vợ chồng ông Vũ Văn T, bà Phạm Thị Gi còn nợ và phải trả cho Ngân hàng TMCP ĐNÁ tổng số tiền là 323.318.150 đồng (Ba trăm hai mươi ba triệu, ba trăm mười tám nghìn, một trăm năm mươi đồng). Trong đó: Nợ gốc là 268.676.913 (Hai trăm sáu mươi tám triệu sáu trăm bảy sáu nghìn chín trăm mười ba) đồng; nợ lãi trong hạn là 45.025.571 (Bốn mươi lăm triệu không trăm hai lăm nghìn năm trăm bảy mốt) đồng; nợ lãi quá hạn là 9.615.666 (Chín triệu sáu trăm mười lăm nghìn sáu trăm sáu mươi sáu) đồng của Hợp đồng tín dụng số RFF1933300300/HDTD/HP6-VVT ngày 07-12-2019.

- Kể từ ngày 22-6-2021, ông Vũ Văn T và bà Phạm Thị Gi còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số RFF1933300300/HDTD/HP6-VVT ngày 07-12-2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp ông Vũ Văn T và bà Phạm Thị Gi không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP ĐNÁ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số RFF1933300300/HDTC/HP6-VVT ngày 07-12-2019 đã ký giữa vợ chồng ông Vũ Văn T và bà Phạm Thị Gi (Bên thế chấp) và Ngân hàng TMCP ĐNÁ (Bên nhận thế chấp). Tài sản thế chấp bao gồm: Quyền sử dụng 255m^2 đất (trong đó đất ở: 200 m^2; đất vườn: 55 m^2) và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 82, tờ bản đồ số 08, địa chỉ: thôn 8 (thôn VL), xã VT, huyện VB, TP. Hải Phòng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số K 364424 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng cấp ngày 01-08-1997 mang tên ông Vũ Văn T.

- Trong trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP ĐNÁ thì ông Vũ Văn T và bà Phạm Thị Gi phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP ĐNÁ cho đến khi trả hết khoản vay.

3. Về chi phí hòa giải: Vợ chồng ông Vũ Văn T, bà Phạm Thị Gi nhận chịu cả chi phí hòa giải vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng và phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP ĐNÁ số tiền

1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng đã nộp tại Trung tâm hòa giải tại Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

5. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

6. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Các bên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, Tòa án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh